

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 7 năm 2026

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH CHĂM SÓC SẮC ĐẸP TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO CAO ĐẲNG LIÊN THÔNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 403/QĐ-CDKTKT ngày 20 tháng 7 năm 2026 của
Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh)

1. Giới thiệu chung về ngành, nghề:

- Ngành Chăm sóc sắc đẹp là lĩnh vực đào tạo chuyên sâu về các kỹ thuật làm đẹp, chăm sóc và duy trì vẻ đẹp toàn diện cho con người. Người học được trang bị kiến thức về da, tóc, móng, trang điểm, massage, spa, và chăm sóc chuyên sâu, phun thêu thẩm mỹ nhằm giúp khách hàng tự tin và khỏe mạnh hơn. Ngành này đòi hỏi sự khéo léo, tinh tế, thẩm mỹ cao cùng tinh thần phục vụ tận tâm. Sau khi tốt nghiệp, người học có thể làm việc tại các spa, salon, trung tâm thẩm mỹ, hoặc tự mở cơ sở kinh doanh dịch vụ làm đẹp. Đây là ngành có nhu cầu lao động cao, phù hợp với những ai yêu thích cái đẹp và mong muốn mang lại giá trị tích cực cho cộng đồng. Bên cạnh kỹ năng nghề, người học còn được rèn luyện thái độ chuyên nghiệp, khả năng giao tiếp và ứng xử văn minh trong phục vụ khách hàng. Ngành Chăm sóc sắc đẹp không chỉ giúp nâng cao ngoại hình mà còn góp phần xây dựng phong cách sống tự tin, hiện đại và văn minh.

2. Kiến thức

- Kiến thức đại cương:
 - + Biết được các kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất trong học tập, rèn luyện, lao động và các hoạt động khác;
 - + Biết được các kiến thức về công nghệ thông tin cơ bản;
 - + Biết được các kiến thức về ngoại ngữ cơ bản.
- Kiến thức cơ sở ngành:
 - + Mô tả được vị trí, vai trò của nghề Chăm sóc sắc đẹp và đặc trưng của hoạt động Chăm sóc sắc đẹp;
 - + Trình bày được ý nghĩa và lịch sử phát triển của ngành làm đẹp, tổng quan sự phát triển các phong cách làm đẹp trên thế giới;
 - + Liệt kê được các loại trang thiết bị, dụng cụ, mỹ phẩm chủ yếu của các kỹ thuật trong cơ sở chăm sóc sắc đẹp và giải thích công dụng của chúng;
 - + Tiếp nhận, hiểu rõ các yêu cầu phản hồi của khách hàng về dịch vụ;
 - + Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.
- Kiến thức chuyên ngành:
 - + Thực hiện thành thạo quy trình phục vụ khách hàng;



- + Phân tích được các hình dáng của khuôn mặt trong trang điểm;
- + Trình bày được quy trình chăm sóc da: chăm sóc da mặt, da toàn thân, chuyên sâu về da;
- + Giải thích được ứng dụng của mỹ phẩm trong làm đẹp, đảm bảo an toàn trong làm đẹp;
- + Nhận biết được cấu tạo của móng, chăm sóc móng và trang trí móng;
- + Trình bày được kiến thức về chăm sóc da, về trang điểm để tôn vinh vẻ đẹp.

3. Kỹ năng

- Kỹ năng cứng:
 - + Lựa chọn được các sản phẩm chăm sóc da phù hợp với từng loại da;
 - + Thực hiện thành thạo quy trình chăm sóc da: chăm sóc da mặt, da toàn thân, chuyên sâu về da;
 - + Phân biệt được các loại mặt nạ chăm sóc da;
 - + Phân tích được các loại da, tình trạng da và tác dụng của chăm sóc da;
 - + Thực hiện thành thạo quy trình chăm sóc móng, thiết kế tạo hình móng;
 - + Thực hiện thành thạo quy trình trang điểm thẩm mỹ theo đúng yêu cầu;
 - + Thực hiện thành thạo quy trình massage, bấm huyệt;
 - + Thực hiện thành thạo các thao tác Massage chăm sóc da và chăm sóc toàn thân;
 - + Thực hiện thành thạo quy trình nối mi;
 - + Thực hiện thành thạo quy trình phun, thêu trên da giả
 - + Sử dụng an toàn các loại trang thiết bị, mỹ phẩm của cơ sở làm đẹp;
 - + Xây dựng được các kế hoạch về tiếp thị dịch vụ;
 - + Xây dựng được kế hoạch nhân sự, phân công công việc, đào tạo bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ;
 - + Xây dựng được kế hoạch mua sắm trang thiết bị- dụng cụ, hội thảo hoặc sự kiện;
 - + Xây dựng được các kênh quảng bá trên mạng xã hội.
 - + Giám sát, kiểm tra, đánh giá kết quả công việc đảm bảo đúng quy trình và tiêu chuẩn tại các bộ phận dịch vụ của cơ sở làm đẹp.
- Kỹ năng mềm:
 - + Rèn luyện kỹ năng chăm sóc khách hàng chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
 - + Đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn kèm cặp kỹ năng nghề cho đồng nghiệp, nhân viên;
 - + Giải quyết được các yêu cầu và tình huống trong quá trình phục vụ khách hàng;
 - + Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề;
 - + Sử dụng được tiếng Anh vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.
 - + Sử dụng được công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu của ngành đào tạo.

+ Xây dựng kế hoạch và quản lý thời gian hiệu quả, giải quyết vấn đề một cách sáng tạo, thích nghi với môi trường làm việc độc lập, nhóm trong tương lai.

4. Mức độ tự chủ và trách nhiệm:

- + Có ý thức tổ chức kỉ luật, tác phong chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc;
- + Tôn trọng các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp;
- + Thân thiện, cởi mở, sẵn sàng phục vụ và đảm bảo an toàn sức khỏe, tính mạng của khách hàng;
- + Có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp;
- + Có ý thức trách nhiệm trong việc sử dụng, bảo quản tài sản trong quá trình tác nghiệp.

5. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp, người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Tiếp đón, chăm sóc khách hàng.
- Tư vấn chăm sóc sắc đẹp
- Chăm sóc da mặt
- Chăm sóc da toàn thân
- Chăm sóc chuyên sâu về da
- Chăm sóc móng
- Thiết kế tạo hình móng nghệ thuật
- Trang điểm
- Trang điểm hóa trang
- Nối mi
- Massage, bấm huyệt
- Thiết lập, vận hành cơ sở làm đẹp

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ:

- Khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp ngành, nghề Chăm sóc sắc đẹp, trình độ cao đẳng có thể tiếp tục phát triển ở các trình độ cao hơn.
- Người học sau tốt nghiệp có năng lực tự học, tự cập nhật những tiến bộ khoa học công nghệ trong phạm vi ngành, nghề để nâng cao trình độ hoặc học liên thông lên trình độ cao hơn trong cùng ngành, nghề hoặc trong nhóm ngành, nghề hoặc trong cùng lĩnh vực đào tạo.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



**TRƯỞNG PHÒNG
QUẢN LÝ ĐÀO TẠO & NCKH**

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Thị Tú Trinh